

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Lý Đại T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lý Đại T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lý Đại T nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn Chị Nguyễn Thị Th và anh Lý Đại T thỏa thuận:

Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Thảo L (tên gọi khác: Nguyễn Thị Huyền Tr), sinh ngày 26/02/2017. Anh Lý Đại T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Ngọc Q, sinh ngày 23/3/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các bên đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về quyền thăm nom con: Sau khi ly hôn chị Th, anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Th, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Nguyễn Thị Th và anh Lý Đại T đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Hai bên đương sự đều nhất trí việc chị Nguyễn Thị Th tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003008 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả cho chị Thơm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ph;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy

